

Số: 2223/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 22 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt quyết toán kinh phí quản lý bảo vệ rừng sản xuất
là rừng tự nhiên trong thời gian đóng cửa rừng và rừng phòng hộ là rừng
tự nhiên năm 2021 của Công ty TNHH lâm nghiệp Sông Kôn
và Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 330/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn lập dự toán, cấp phát, thanh toán, quyết toán kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để bảo vệ diện tích rừng tự nhiên của các công ty lâm nghiệp phải tạm dừng khai thác;

Căn cứ Thông tư số 62/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 3176/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt diện tích rừng sản xuất là rừng tự nhiên trong thời gian đóng cửa rừng năm 2021 của Công ty TNHH lâm nghiệp Sông Kôn;

Căn cứ Quyết định số 2856/QĐ-UBND ngày 07/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt diện tích rừng sản xuất là rừng tự nhiên trong thời gian đóng cửa rừng năm 2021 của Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh;

Căn cứ Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự toán kinh phí hỗ trợ bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên trong thời gian đóng cửa rừng và rừng phòng hộ là rừng tự nhiên năm 2021 của Công ty TNHH lâm nghiệp Sông Kôn;

Căn cứ Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự toán kinh phí hỗ trợ bảo vệ rừng sản xuất là rừng

tự nhiên trong thời gian đóng cửa rừng năm 2021 của Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh;

Căn cứ các Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 26/01/2022; Quyết định số 4244/QĐ-UBND ngày 16/12/2022; Quyết định số 4553/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 và Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 17/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về tạm ứng kinh phí bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên trong thời gian đóng cửa rừng và rừng phòng hộ là rừng tự nhiên năm 2021 cho Công ty TNHH lâm nghiệp Sông Kôn và Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh;

Căn cứ Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chuyển tạm ứng thành cấp phát kinh phí quản lý bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên trong thời gian đóng cửa rừng và rừng phòng hộ là rừng tự nhiên năm 2021 cho Công ty TNHH lâm nghiệp Sông Kôn và Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh;

Căn cứ các Quyết định số 2717/QĐ-UBND ngày 29/6/2021; Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh hỗ trợ bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên trong thời gian đóng cửa rừng và rừng phòng hộ là rừng tự nhiên năm 2021 cho Công ty TNHH lâm nghiệp Sông Kôn và Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 261/TTr-STC ngày 18/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán kinh phí quản lý bảo vệ rừng sản xuất là rừng tự nhiên trong thời gian đóng cửa rừng và rừng phòng hộ là rừng tự nhiên năm 2021 của Công ty TNHH lâm nghiệp Sông Kôn và Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh như sau:

DVT: ha, đồng

TT	Nội dung	Công ty TNHH lâm nghiệp Sông Kôn	Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh
1	Diện tích rừng tự nhiên được quyết toán năm 2021 (ha)	7.370,480	13.305,20
a	Diện tích rừng tự nhiên là rừng sản xuất	6.743,070	13.305,20
b	Diện tích rừng tự nhiên là rừng phòng hộ	627,410	
2	Nguồn kinh phí đã được cấp trong năm (đồng), trong đó:	3.562.892.000	4.082.384.063
a	Nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên trong thời gian đóng cửa rừng	2.022.921.000	3.991.560.000
b	Nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện khoán bảo vệ rừng, khoán khoán nuôi tái sinh rừng thuộc Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững	188.223.000	

c	Nguồn thu dịch vụ môi trường rừng	1.351.748.000	90.824.063
3	Nguồn kinh phí quyết toán (đồng), trong đó:	3.562.892.000	4.082.384.063
a	Nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên trong thời gian đóng cửa rừng	2.022.921.000	3.991.560.000
b	Nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện khoản bảo vệ rừng, khoản khoanh nuôi tái sinh rừng thuộc Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững	188.223.000	
c	Nguồn thu dịch vụ môi trường rừng	1.351.748.000	90.824.063
4	Nguồn kinh phí thừa (+), thiếu (-) (2-3), trong đó:	0	0
a	Nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên trong thời gian đóng cửa rừng	0	0
b	Nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện khoản bảo vệ rừng, khoản khoanh nuôi tái sinh rừng thuộc Chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững	0	
c	Nguồn thu dịch vụ môi trường rừng	0	0

Điều 2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn Công ty TNHH lâm nghiệp Sông Kôn và Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh triển khai thực hiện theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Chủ tịch Công ty TNHH lâm nghiệp Sông Kôn, Chủ tịch Công ty TNHH lâm nghiệp Hà Thanh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh N.T.Thanh;
- CVP;
- Lưu: VT, K13 (15b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh